TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2023/HSST
Ngày 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Phan Thị Tuyết.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L1 số 98/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST - HS ngày 06/11/2023, đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh Đ; giới tính: nam; tên gọi khác: không có; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1966, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chổ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12 (biết đọc, biết viết); nghề nghiệp: Nhân viên kỷ thuật rà phá bom mìn MAG Quảng Bình; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); vợ: Trần Thị L, sinh 1973 (trú cùng chồng); con: có 05 con, con lớn nhất sinh 1991, con nhỏ nhất sinh 2005.

Tiền án; Tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị L1 (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Mai Văn H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

2. Anh Mai Văn M, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Mai Văn H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Anh N, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Anh B, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 20/01/2023, Hoàng Mạnh Đ, sinh 1966 trú tại thôn Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe ô tô BKS 73C-136.99 lưu thông theo hướng xã Hạ Trạch đi xã Liên Trạch, đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Phú Kinh, xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hoàng Mạnh Đ đã điều khiển xe ô tô BKS 73C-136.99 vượt xe mô tô BKS 73F1-570.34 do Mai Văn H, sinh 1963 trú tại thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình đang điều khiển cùng chiều phía trước, chở theo sau bà Hoàng Thị L1, sinh 1964 (vợ của ông H) nhưng không đảm bảo an toàn dẫn tới va chạm với xe mô tô BKS 73F1-570.34 làm ông H và bà L1 bị ngã ra đường; xe ô tô đi tiếp một đoạn rồi dừng lại. Hậu quả: Sau khi xảy ra vụ việc, cả hai bên đều không trình báo với lực lượng Công an mà đưa bà L1 đi cấp cứu tại các cơ sở y tế. Đến ngày 21/01/2023 gia đình ông H mới trình báo cho Cơ quan Công an. Bà L1 được đưa đi điều trị tại các cơ sở y tế đến ngày 25/4/2023 thì ra viện và được đưa về nhà cho đến ngày 10/5/2023 thì tử vong.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 108/GĐHS ngày 29/6/2023 của Trung tâm giám đinh Y khoa – Pháp y Quảng Bình, kết luận đối với bà Hoàng Thị L1: Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu não phải, đụng dập xuất huyết nhu mô nhiều vị trí bán cầu não phải kích thước lớn nhất 2,4 x 2,5cm, xuất huyết dưới nhện rải rác thái dương phải, rạn xương đá trái; đã được phẫu thuật mở xương sọ lấy máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải, lấy não dập, gắp nắp sọ bảo quản lạnh và điều trị. Tổn thương não gây di chứng sống thực vật: Hôn mê, Glasgow 6 điểm, thở máy hoàn toàn. Chấn thương gan cấp độ I. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Thị L1 là 99% (bút lục: 48 - 58; 220 - 230; 270 - 276).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: (1) Vị trí vết cày trượt: Vết cày trượt chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc kéo dài từ mặt đường qua lề cỏ, dài 12,9m, vị trí rộng nhất là 0,32m. Điểm đầu vị trí (1) nằm về phía Tây Bắc so với điểm mốc, cách điểm mốc 37m. Điểm đầu nằm về phía Nam so với đường chuẩn, cách đường chuẩn 0,57m, điểm cuối nằm về phía Bắc so với đường chuẩn, cách đường chuẩn 0,35m; (2) Đám chất màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô trên mặt đường, kích thước (2,5 x 1,2)m. Vị trí (2) nằm về phía Tây so với vị trí (1), cách điểm cuối vị trí (1) là 8,2m. Vị trí (2) nằm về phía Nam so với đường chuẩn, tâm vị trí (2) cách đường chuẩn là 1,6m.

Kết quả xác định hiện trường: (1) Vị trí vết cày trượt như đã nêu ở trên. (2) Vị trí xe mô tô BKS 73F1 - 570.34 ngã nghiêng bên trái, nằm trên lề cỏ, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam. Vị trí (2) nằm về phía Bắc so với đường chuẩn. Điểm cuối vị trí (1) nằm ngay vị trí trục sau xe mô tô BKS 73F1 - 570.34, trục trước bánh xe mô tô cách đường chuẩn 0,52m; (3): Đám chất màu nâu đỏ (nghi máu) như đã nêu ở trên; (4): Xe ô tô BKS 73C - 136.99 đang đỗ ở trên đường, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông. Xe ô tô nằm về phía Tây so với vị trí (3), Tâm trục bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô cách tâm vị trí (3) là 51,2m. Xe ô tô nằm về phía Nam so với đường chuẩn, tâm trục bánh xe phía trước và phía sau bên trái lần lượt cách đường chuẩn là 1,45m và 1,4m (bút lục số: 8 - 22).

Kết quả khám nhiệm phương tiện: Tại bản Kết luận giám định 124/KL - KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Dấu vết trượt xước bám dính chất dạng màng nhựa ở mặt ngoài cửa trước bên phải, cửa sau bên phải và ốp hông xe bên phải xe ô tô BKS 73C - 136.99 (ảnh 12 đến 14 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với tình huống xe ô tô BKS 73C - 136.99 va chạm với đối tượng khác cấu tạo chất liệu nhựa theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe ô tô; Dấu vết trượt xước mất sơn màu đen ở mặt ngoài cửa trước bên phải, cửa sau bên phải và ốp hông xe bên phải xe ô tô BKS 73C - 136.99 (ảnh 15 đến 20 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với tình huống xe ô tô BKS 73C - 136.99 va chạm với đối tượng khác bề mặt cứng theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe ô tô (bút lục số: 29 - 37).

Tại bản Kết luận giám định số 1642/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Chất dạng màng bám dính ở mặt ngoài thành xe bên phải xe ô tô BKS 73C - 136.99 gửi giám định cùng loại với nhựa đầu ngoài tay cầm lái bên trái của xe mô tô BKS 73F1 - 570.34 (bút lục số: 42).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch tạm giữ: 01 xe ô tô BKS 73C - 136.99 giấy tờ liên quan đến xe ô tô; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 440033008257, đứng tên Hoàng Mạnh Đ, có hiệu lực đến hết ngày 29/7/2027; 01 xe mô tô BKS 73F1 - 570.34 giấy tờ liên quan đến xe mô tô; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 440070004362, đứng tên Mai Văn H. Đã xử lý trả lại xe ô tô BKS 73C - 136.99 cho chủ sở hữu Hoàng Mạnh Đ; trả lại cho Mai Văn H xe mô tô BKS 73F1 - 570.34, giấy tờ liên quan xe mô tô và giấy phép lái xe mang tên Mai Văn H. Hiện chưa xử lý các giấy tờ liên quan đến xe ô tô BKS 73C - 136.99 và giấy phép lái xe mang tên Hoàng Mạnh Đ.

* Phần dân sự: Gia đình nạn nhân Hoàng Thị L1 và bị cáo Hoàng Mạnh Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng chi phí thiệt hại liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ là 220.000.000đ và có đơn xin miễn, giảm truy cứu trách nhiệm hình sự (bút lục số: 236 - 239).

Tại bản cáo trạng số 99/THQCT- KSĐT ngày 11/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử Hoàng Mạnh Đ, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả …); Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Hoàng Mạnh Đ.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hoàng Mạnh Đ từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2023).

Giao bị cáo Hoàng Mạnh Đ cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ và cải tạo tại địa phương để có điều kiện cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do không tuân thủ các qui định về luật giao thông đường bộ. Vào khoảng 12 giờ ngày 20/01/2023, Hoàng Mạnh Đ điều khiển xe ô tô BKS 73C - 136.99 lưu thông theo hướng xã Hạ Trạch đi xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, đến đoạn đường liên thôn thuộc

thôn Phú Kinh, xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hoàng Mạnh Đ đã điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô BKS 73F1-570.34 do Mai Văn H điều khiển cùng chiều phía trước, chở theo bà Hoàng Thị L1 nhưng không đảm bảo an toàn dẫn tới va chạm với xe mô tô làm bà Hoàng Thị L1 bị tổn thương cơ thể 99% và sau đó tử vong. Hành vi của Hoàng Mạnh Đ đã vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Mạnh Đ có lý lịch nêu trên phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng:

Bị cáo Hoàng Mạnh Đ là người đã trưởng thành, có giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng do không tuân thủ các qui định về luật giao thông đường bộ, tránh vượt không đảm bảo an toàn dẫn tới va chạm với xe mô tô chở bà Hoàng Thị L1 làm bà Hoàng Thị L1 bị tổn thương cơ thể 99% và sau đó tử vong, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là những quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng, tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân.

Nên đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường đầy đủ trách nhiệm dân sự cho phía gia đình người bị hại được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần xem xét đánh giá tính chất vụ án để áp dụng hình phạt đối với bị cáo phù hợp.

Những tình tiết giảm nhẹ nói trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo. Theo đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt và hiện nay có nơi cư trú rỏ

ràng, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo lái xe nên cần trả lại các giấy tờ liên quan đến xe ô tô BKS 73C - 136.99 và giấy phép lái xe mang tên Hoàng Mạnh Đ cho Hoàng Mạnh Đ khi án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại, họ không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số/No: 440033008257 mang tên Hoàng Mạnh Đ, sinh ngày 10/10/1966 do Sở Giao thông vận tại tỉnh Quảng Bình cấp ngày 29/7/2022 và 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với phương tiện ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER aNLH91E, số máy: P4AT4273458, số khung: MNCLMFF80NW188560, biển đăng ký: 73C – 13699 khi án có hiệu lực pháp luật.

Số vật chứng này hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẻ được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự khi án có hiệu lực pháp luật.

Quan điểm luận tội và đề nghị hướng giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng của bị cáo sẻ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả …); Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Hoàng Mạnh Đ.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Mạnh Đ 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2023).

Giao bị cáo Hoàng Mạnh Đ cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không cấm bị cáo lái xe.

[4] Vật chứng vụ án:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số/No: 440033008257 mang tên Hoàng Mạnh Đ, sinh ngày 10/10/1966 do Sở Giao thông vận tại tỉnh Quảng Bình cấp ngày 29/7/2022 và 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với phương tiện ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER aNLH91E, số máy: P4AT4273458, số khung: MNCLMFF80NW188560, biển đăng ký: 73C – 13699 khi án có hiệu lực pháp luật.

Số vật chứng này hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẻ được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự khi án có hiệu lực pháp luật để thi hành.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Mạnh Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp và ngân sách Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2023 để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND xã L, huyện B3;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng